



# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ QUỐC TẾ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

Được kiểm toán bởi:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THẠNG LONG - T.D.K



## MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	Trang
1	Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
2	Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
3	Báo cáo tài chính	
	<i>Bảng cân đối kế toán</i>	6 - 7
	<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	8
	<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i>	9
	<i>Báo cáo tình hình biến động sử dụng vốn</i>	10
	<i>Bản thuyết minh báo cáo tài chính</i>	11 - 16

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc cùng với Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2013.

### Khai quát chung

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế (sau đây gọi tắt là "Công ty") tiền thân là Công ty Cổ phần Quản lý quỹ An Phú được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015273 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2006; Giấy phép hoạt động số 17/UBCK-GPHĐQLQ ngày 29/12/2006, Giấy phép bổ sung số 240/QĐ – UBCK ngày 02/4/2007, Giấy phép điều chỉnh số 19/UBCK-GPĐC ngày 18/8/2008, Giấy phép điều chỉnh số 55/UBCK-GPĐC ngày 04/12/2009, Giấy phép điều chỉnh số 61/UBCK-GPĐC ngày 01/02/2010 và Giấy phép điều chỉnh số 20/UBCK-GPĐC ngày 27/10/2011. Theo Giấy phép điều chỉnh số 46/GPĐC - UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/8/2012 đổi tên Công ty Cổ phần Quản lý quỹ An Phú thành Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế.

Vốn điều lệ của Công ty là: **25.000.000.000 VND** (Hai mươi lăm tỷ đồng chẵn).

### Nghề nghiệp kinh doanh của Công ty

- Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

### Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc tại ngày lập báo cáo tài chính:

#### Hội đồng quản trị

Bà Nguyễn Thị Loan	Chủ tịch
Ông Trần Văn Kỳ	Ủy viên
Ông Ngô Quang Trung	Ủy viên

#### Ban Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Kim Nguyên	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Phó Tổng Giám đốc

### Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc niên độ kế toán

Số dư khoản công nợ tạm ứng tại ngày 31/12/2013 cho hai nhân viên Công ty để triển khai các dự án đầu tư mới với giá trị 13 tỷ đồng đã được hoàn ứng vào ngày 19/02/2014 do điều kiện kinh tế không thuận lợi nên các dự án không được tiếp tục triển khai. Khoản tiền này Công ty đã gửi vào ngân hàng theo Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn số 03/HĐTG/2014/TPB-HN ngày 27/02/2014 với giá trị 13 tỷ đồng, thời hạn 3 tháng, lãi suất 6,6%/năm.

### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long – T.D.K là Công ty kiểm toán có đủ năng lực được lựa chọn. Ban Tổng Giám đốc Công ty đã cung cấp đầy đủ các báo cáo tài chính, sổ sách và chứng từ kế toán cho các Kiểm toán viên. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long – T.D.K bày tỏ nguyện vọng được tiếp tục kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong những năm tiếp theo.

### Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

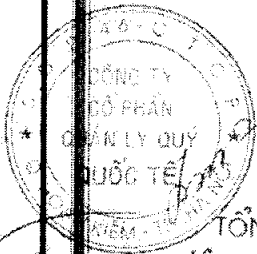
Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định những vấn đề sau đây:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục. Công ty tiếp tục hoạt động và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của mình trong năm tài chính tiếp theo;
- Các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác;
- Kể từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày lập Báo cáo tài chính, chúng tôi khẳng định rằng ngoài sự kiện phát sinh sau năm tài chính nêu trên, không phát sinh bất kỳ một sự kiện nào có thể ảnh hưởng đáng kể đến các thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính và ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty cho năm tài chính tiếp theo.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ QUỐC TẾ



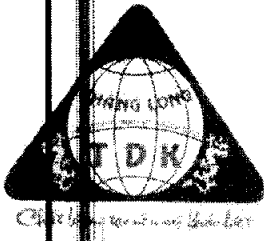
TỔNG GIÁM ĐỐC

*Nguyễn Kim Nguyên*

Nguyễn Kim Nguyên

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2014



# CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN THĂNG LONG - T.D.K

## THANG LONG - T.D.K AUDITING AND CONSULTANT COMPANY

Địa chỉ chính tại Hà Nội  
Chi nhánh Miền Nam  
Chi nhánh Quận 1 - TP. HCM  
Chi nhánh Đà Nẵng  
Chi nhánh Long Sơn

Tầng KT, Tòa nhà chính số 113, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội  
Chi nhánh Quảng Trung, phường 11  
Số 28 Đường Tân quận 1 - TP. HCM  
Số 42 Trần Hưng Đạo, TP. Đà Nẵng  
Tổ 2, khóm 14, đường Hồ Chí Minh

Tel: (04) 44 500 668  
Tel: (08) 3 589 7462  
Tel: (08) 3 848 0763  
Tel: (0511) 3 651 818  
Tel: (0253) 718 545  
Fax: (04) 44 300 669  
Fax: (08) 3 589 7464  
Fax: (08) 3 828 7187  
Fax: (0511) 3 651 868  
Fax: (0253) 716 264

Số 98A/2014/BCKT-TC

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

về Báo cáo tài chính năm 2013 của  
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế

**Hình gửi :** Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế, được lập ngày 06 tháng 03 năm 2014 từ trang 06 đến trang 16 kèm theo bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tình hình biến động sử dụng vốn, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

#### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

#### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Chúng tôi chưa được cung cấp đầy đủ bằng chứng tin cậy để chứng minh cho khoản đầu tư chứng khoán niêm yết có số dư tại ngày 31/12/2013 của Công ty với số tiền là 50.375.995 đồng.

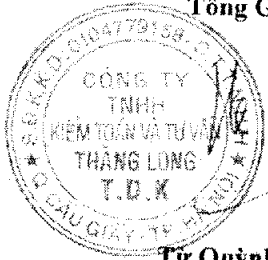
THANG LONG T.D.K.  
KIỂM TOÁN VIÊN

**Ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2014

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN  
THĂNG LONG - T.D.K**  
Tổng Giám đốc



**Từ Quỳnh Hạnh**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
Kiểm toán số: 0313-2013-045-1

**Kiểm toán viên**

**Phan Văn Thuận**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
Kiểm toán số: 2024-2013-045-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b> (100=110+120+130+140+150)	100		17.329.798.141	19.920.138.073
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		1.234.816.961	132.395.551
1. Tiền	111	V.01	1.234.816.961	132.395.551
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		3.050.375.995	17.140.139.218
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.02	3.050.375.995	17.140.139.218
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		-	2.614.487.929
4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ	134	V.03	-	2.526.302.439
5. Các khoản phải thu khác	135	V.04	-	88.185.490
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		13.044.605.185	33.115.375
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		43.605.185	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.05	13.001.000.000	33.115.375
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b> (200 = 210 + 220 + 250 + 260)	200		-	-
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		-	-
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b> (270 = 100 + 200)	270		17.329.798.141	19.920.138.073

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013  
(tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b> (300 = 310 + 330)	<b>300</b>		<b>105.011.898</b>	<b>2.533.256.188</b>
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>105.011.898</b>	<b>2.533.256.188</b>
1.	Vay ngắn hạn	311		-	1.877.098.222
2.	Phải trả người bán	312		-	374.573.752
3.	Người mua trả tiền trước	313		-	-
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314		-	-
5.	Phải trả người lao động	315	V.06	27.000.000	175.944.666
6.	Chi phí phải trả	316	V.07	24.750.000	38.500.000
7.	Phải trả nội bộ	317		-	-
8.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.08	53.261.898	67.139.548
9.	Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
10.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		-	-
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>17.224.786.243</b>	<b>17.386.881.885</b>
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		25.000.000.000	25.000.000.000
10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(7.775.213.757)	(7.613.118.115)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440 = 300 + 400)		<b>440</b>		<b>17.329.798.141</b>	<b>19.920.138.073</b>

Ngày 06 tháng 03 năm 2014

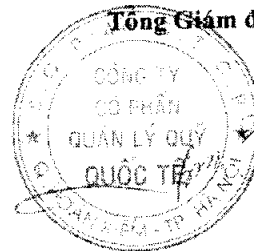
CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ QUỐC TẾ

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Tổng Giám đốc





Phạm Thị Sen

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Kim Nguyên



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH  
Năm 2013

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu hoạt động nghiệp vụ và cung cấp dịch vụ khác	1	VI.09	420.000.000	1.360.000.000
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-	-
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh (10=01-02)	10		420.000.000	1.360.000.000
4. Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	11		-	-
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh (20=10-11)	20		420.000.000	1.360.000.000
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		4.311.581	-
7. Chi phí tài chính	22	VI.10	89.763.223	-
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.11	495.544.000	1.326.306.501
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-25}	30		(160.995.642)	33.693.499
10. Thu nhập khác	31		-	-
11. Chi phí khác	32		1.100.000	-
12. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(1.100.000)	-
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		(162.095.642)	33.693.499
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		-	-
15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
16. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		(162.095.642)	33.693.499
17. Lợi tức cổ phiếu (*)	70	VI.12	(64,84)	13,48

Ngày 06 tháng 03 năm 2014

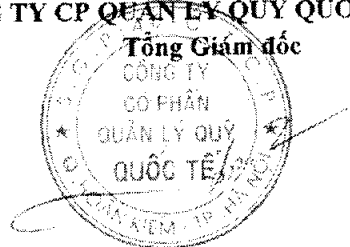
CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ QUỐC TẾ

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Tổng Giám đốc





Phạm Thị Sen

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Kim Nguyễn

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Năm 2013

Đơn vị tính: VND

Chi tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	1	(162.095.642)	33.693.499
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Lãi lỗ từ hoạt động đầu tư	5	85.451.642	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	8	(76.644.000)	33.693.499
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(10.353.396.696)	(1.360.000.000)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kê lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(551.146.068)	343.746.316
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(43.605.185)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(11.024.791.949)	(982.560.185)
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
2 Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	14.000.000.000	-
3 Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia	27	4.311.581	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	14.004.311.581	-
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>			
1 Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	-	1.060.098.222
1 Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(1.877.098.222)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(1.877.098.222)	1.060.098.222
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50	1.102.421.410	77.538.037
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	132.395.551	54.857.514
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	1.234.816.961	132.395.551

Ngày 06 tháng 03 năm 2014

CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ QUỐC TẾ

Kế toán trưởng

Người lập biểu

Tổng Giám đốc

Phạm Thị Sen

Nguyễn Thị Phương

Nguyễn Kim Nguyên

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG SỬ DỤNG VỐN**  
Tại ngày 31/12/2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư đầu kỳ		Số tăng/giảm				Số dư cuối kỳ	
		Năm trước	Năm nay	Năm trước		Năm nay		Năm trước	Năm nay
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		25.000.000.000	25.000.000.000	-	-	-	-	25.000.000.000	25.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần									
3. Vốn khác của chủ sở hữu									
4. Cổ phiếu quỹ (*)									
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản									
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái									
7. Quỹ đầu tư phát triển									
8. Quỹ dự phòng tài chính									
9. Các Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu									
10. Lợi nhuận chưa phân phối	VIII	(7.646.811.614)	(7.613.118.115)	33.693.499		-	162.095.642	(7.613.118.115)	(7.775.213.757)
<b>Tổng cộng</b>		<b>17.353.188.386</b>	<b>17.386.881.885</b>	<b>33.693.499</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>162.095.642</b>	<b>17.386.881.885</b>	<b>17.224.786.243</b>

Kế toán trưởng



Phạm Thị Sen

Người lập biểu



Nguyễn Thị Phương

Ngày 06 tháng 03 năm 2014  
CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ QUỐC TẾ  
Tổng Giám đốc



Nguyễn Kim Nguyên

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**  
Cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2013

**I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

**1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế (sau đây gọi tắt là "Công ty") tiền thân là Công ty Cổ phần Quản lý quỹ An Phú được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015273 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2006; Giấy phép hoạt động số 17/UBCK-GPHĐQLQ ngày 29/12/2006, Giấy phép bổ sung số 240/QĐ - UBCK ngày 02/4/2007, Giấy phép điều chỉnh số 19/UBCK-GPĐC ngày 18/8/2008, Giấy phép điều chỉnh số 55/UBCK-GPĐC ngày 04/12/2009, Giấy phép điều chỉnh số 61/UBCK-GPĐC ngày 01/02/2010 và Giấy phép điều chỉnh số 20/UBCK-GPĐC ngày 27/10/2011. Theo Giấy phép điều chỉnh số 46/GPĐC - UBCK do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29/8/2012 đổi tên Công ty Cổ phần Quản lý quỹ An Phú thành Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Quốc tế.

Vốn điều lệ của Công ty là: **25.000.000.000 VND** (Hai mươi năm tỷ đồng chẵn).

**2. Lĩnh vực kinh doanh**

Công ty hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán.

**3. Ngành nghề kinh doanh**

- Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán;
- Quản lý danh mục đầu tư chứng khoán.

**4. Tổng số nhân viên**

Tại thời điểm 31/12/2013, tổng số cán bộ công nhân viên của Công ty là 19 người, cụ thể:

- Ban Giám đốc: 02 người;
- Kế toán trưởng: 01 người;
- Cán bộ công nhân viên khác: 5 người.

**II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

**1. Kỳ kế toán**

Kỳ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

**2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam ("VND"), hạch toán theo phương pháp giá gốc, phù hợp với các quy định của Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003 và Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 01 - Chuẩn mực chung.

**III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

**1. Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ kế toán áp dụng cho công ty quản lý quỹ ban hành theo Ban hành theo Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 5/9/2011 của Bộ Tài chính và Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các Thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán, Thông tư hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp.

**2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**

Báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

**3. Hình thức kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng hình thức kế toán Trên máy vi tính

**IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

**1. Nguyên tắc xác định các khoản tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền là chỉ tiêu tổng hợp phản ánh toàn bộ số tiền hiện có của doanh nghiệp tại thời điểm lập báo cáo, gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, được ghi nhận và lập báo cáo theo đồng Việt Nam (VND), phù hợp với quy định tại Luật Kế toán số 03/2003/QH11 ngày 17/6/2003.

**2. Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính**

Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của Công ty bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, các khoản cho vay có thời hạn thu hồi dưới một năm, được ghi nhận theo giá gốc bắt đầu từ ngày mua hoặc cho vay.

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty bao gồm đầu tư vào Công ty con, đầu tư vào Công ty liên doanh, đầu tư vào Công ty liên kết, cho vay vốn có thời hạn thu hồi trên một năm và các khoản đầu tư dài hạn khác được ghi nhận theo giá gốc, bắt đầu từ ngày góp vốn đầu tư, hoặc ngày mua trái phiếu, cổ phiếu, hoặc ngày cho vay vốn.

**3. Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu của Công ty được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận (lãi hoặc lỗ) từ hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ chi phí thuế TNDN của năm nay và các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

**4. Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu**

Doanh thu của Công ty chủ yếu là doanh thu được ghi nhận từ các hợp đồng chuyển nhượng chứng khoán có kỳ hạn, được ghi nhận trên cơ sở lãi suất của hợp đồng và thời gian phát sinh trong năm.

**5. Các nghĩa vụ về thuế**

**Thuế Giá trị gia tăng (GTGT)**

Doanh thu của Công ty thuộc danh mục hàng hóa không chịu thuế GTGT.

**Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Công ty áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25% trên lợi nhuận chịu thuế.

**Thuế khác**

Các loại thuế, phí khác doanh nghiệp thực hiện kê khai và nộp cho cơ quan thuế địa phương theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN  
TẠI NGÀY 31/12/2013**

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>1. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>		
Tiền mặt	1.223.134.960	126.591.454
Tiền gửi ngân hàng	11.682.001	5.804.097
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.234.816.961</b>	<b>132.395.551</b>
<b>2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		
<i>Đầu tư chứng khoán tự doanh</i>	<i>3.050.375.995</i>	<i>17.050.375.995</i>
Chứng khoán niêm yết	50.375.995	50.375.995
Đầu tư ngắn hạn của Công ty về hoạt động chuyển nhượng chứng khoán có kỳ hạn (*)	3.000.000.000	17.000.000.000
<i>Chứng khoán đầu tư ngắn hạn của nhà ủy thác đầu tư</i>	<i>-</i>	<i>89.763.223</i>
<i>Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.050.375.995</b>	<b>17.140.139.218</b>

(\*) Chứng khoán được chuyển nhượng là cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Sài Gòn - Hà Nội - HBG, chưa niêm yết trên thị trường, công ty đã đánh giá giá trị hợp lý của khoản đầu tư này tại ngày 31/12/2013 dựa trên mệnh giá do không xác định được giá tham chiếu của khoản đầu tư này, Ban giám đốc tin tưởng rằng việc lập dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn đã được đánh giá một cách thận trọng và không có khoản dự phòng nào phải trích lập cho các khoản đầu tư này.

Tại thời điểm 31/12/2013, Công ty đang theo dõi trên tài khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn về hoạt động chuyển nhượng chứng khoán có kỳ hạn. Cụ thể:

Diễn giải	Số lượng cổ phiếu	Giá trị hợp đồng
Hợp đồng số 12/2013/IFMC ngày 30/08/2013 với Bà Nguyễn Thị Hải	300.000	3.000.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>300.000</b>	<b>3.000.000.000</b>

	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>3. Các khoản phải thu hoạt động nghiệp vụ</b>		
Phải thu khách hàng từ hoạt động repo	-	2.465.000.001
Phải thu khách hàng khác	-	61.302.438
<b>Tổng cộng</b>	<b>-</b>	<b>2.526.302.439</b>

4. Các khoản phải thu ngắn hạn khác	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Quỹ khen thưởng phúc lợi (âm)	-	63.295.490
Phải thu khác	-	24.890.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>-</b>	<b>88.185.490</b>
5. Tài sản ngắn hạn khác	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	-	-
- Nguyễn Thị Mai	6.500.000.000	-
- Vũ Hồng Nam	6.500.000.000	-
- Đối tượng khác	-	32.115.375
Ký quỹ, ký cược ngắn hạn	1.000.000	1.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>13.001.000.000</b>	<b>33.115.375</b>
6. Phải trả người lao động	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả công nhân viên	27.000.000	175.944.666
<b>Tổng cộng</b>	<b>27.000.000</b>	<b>175.944.666</b>
7. Chi phí phải trả	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thăng Long - TDK	24.750.000	38.500.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>24.750.000</b>	<b>38.500.000</b>
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Kinh phí công đoàn	48.754.898	48.754.898
Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế	4.507.000	4.507.000
Các khoản phải trả, phải nộp khác	-	13.877.650
<b>Tổng cộng</b>	<b>53.261.898</b>	<b>67.139.548</b>